

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỐT RÉT 12 THÁNG NĂM 2013

1. Kết quả hoạt động chuyên môn

- Trong năm tổng số bệnh nhân sốt rét 3.602 ca, trong đó số KST sốt rét 2.911 ca, 35 bệnh nhân sốt rét ác tính, có 02 ca tử vong do sốt rét.

a. So với cùng kỳ năm 2012

- Tình hình bệnh sốt rét trong năm 2013 ở khu vực có xu hướng giảm, các chỉ số về ký sinh trùng sốt rét, BNSR ác tính đều giảm so với năm 2012. Tuy nhiên số BNSR tử vong lại tăng so với cùng kỳ.

- Bệnh nhân sốt rét năm 2013 giảm: 28,57% so với cùng kỳ (3.602/5.043).

- Ký sinh trùng sốt rét giảm 28,76% (2.911/4.086), trong đó *P.falciparum* giảm 35,09% (1.413/2.177).

- Bệnh nhân sốt rét ác tính năm 2013 giảm 41,67% (35/60) so với năm 2012.

- Có 02 ca tử vong do sốt rét: tăng 1ca (2/1).

- Tổng số liều thuốc điều trị giảm: 27,25% (24.329/33.442).

- Tỷ lệ KST SR (+) /lam xét nghiệm giảm: **15,79%** (0,32/0,38%).

b. Phân tích tình hình sốt rét năm 2013

- Về bệnh nhân sốt rét và sốt rét ác tính:

+ Tổng số bệnh nhân sốt rét năm 2013 giảm: 28,57% so với cùng kỳ (3.602/5.043).

+ Các tỉnh có BNSR tăng: Tây Ninh (61/58), Lâm Đồng (431/362).

+ Bệnh nhân sốt rét ác tính năm 2013 giảm 41,67% (35/60) so với năm 2012. Tỷ lệ SRAT/BNSR tăng (0,97%/1,19%). Các tỉnh có bệnh nhân SRAT tăng: Đồng Nai (5/3), Tây Ninh (2/1), Vĩnh Long (1/0), Trà Vinh (1/0), Cà Mau (1/0).

- Về ký sinh trùng sốt rét:

+ Trong năm 2013 xét nghiệm được 920.891 lam và que thử, giảm 14,45% so với cùng kỳ năm 2012 (920.891/**1.076.435**). Tổng số KST (+) giảm 28,76% so với cùng kỳ (2.911/4.086). Tỷ lệ % KST sốt rét/lam là 0,32%, giảm **15,79%** (0,32/0,38) so với cùng kỳ, trong đó *P.falciparum* giảm 35,09% (1.413/2.177). Tỷ lệ % *P.falciparum*/KST (+) là 48,54%, giảm **8,9%** (48,54%/53,28%).

+ Các tỉnh có KST sốt rét tăng: Lâm Đồng (398/335), Tây Ninh (56/53), BR-VT (32/26), Cần Thơ (1/0), Sóc Trăng (25/15).

- Về tử vong do sốt rét: Trong năm 2013 có 02 ca tử vong do sốt rét tăng 1 ca so với cùng kỳ 2012.

- Việc tổ chức phun tẩm hóa chất đã được triển khai ở các địa phương. Khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng trong năm 2013 đã triển khai được 85,25% so với kế hoạch (1.388.779/1.629.000).

- Không có dịch sốt rét xảy ra năm 2013.

Diễn biến tình hình sốt rét tại các “điểm nóng”

Tại xã Đăk Ô, Bù Gia Mập, Đăk Nhau (Bình Phước)

- Tỉnh Bình Phước tình hình sốt rét giảm so với cùng kỳ năm 2012: BNSR giảm 33,56 % (1.982/2.983) và giảm trên tất cả các huyện.

- Riêng tại 03 xã trọng điểm Đăk Ô, Đăk Nhau, Bù Gia Mập có số lượng BNSR giảm 14,62% so với cùng kỳ năm 2012 (841/985) nhưng vẫn ở mức độ cao và chiếm 42,43% (841/1.982) của tỉnh.

- Tổng số KST sốt rét 3 xã là 841, chiếm 44,81% (841/1.877) của tỉnh và chiếm 28,89% (841/2.911) của cả khu vực.

Bảng 1: Diễn biến sốt rét tại các “điểm nóng”

Tháng/2013	Xã Đăk Ô (H. Bù Gia Mập)		Xã Bù Gia Mập (H. Bù Gia Mập)		Xã Đăk Nhau (H. Bù Đăng)		Tổng cộng (03 xã)	
	BNSR	KST	BNSR	KST	BNSR	KST	BNSR	KST
Tháng 1	178	178	28	28	45	45	251	251
Tháng 2	100	100	34	34	18	18	152	152
Tháng 3	59	59	23	23	11	11	93	93
Tháng 4	60	60	9	9	20	20	89	89
Tháng 5	41	41	21	21	11	11	73	73
Tháng 6	20	20	5	5	4	4	29	29
Tháng 7	18	18	6	6	3	3	27	27
Tháng 8	19	19	2	2	6	6	27	27
Tháng 9	13	13	6	6	5	5	24	24
Tháng 10	7	7	3	3	3	3	13	13
Tháng 11	20	20	3	3	1	1	24	24
Tháng 12	18	18	11	11	10	10	841	841
Cộng:	553	553	151	151	137	137	841	841
Số liệu cùng kỳ	652	652	212	212	121	121	985	985
So sánh cùng kỳ	-15.18	-15.18	-28.77	-28.77	13.22	13.22	-14.62	-14.62

Bảng 2. Tình hình sốt rét tại các “điểm nóng” ở Bình Phước so với cùng kỳ

Tên xã	Năm 2012		Năm 2013		So sánh % tăng (+), giảm(-)	
	BNSR	KST	BNSR	KST	BNSR	KST
Xã Đăk Nhau	121	121	137	137	+13,22	+13,22
Xã Bù Gia Mập	212	212	151	151	-28,77	-28,77
Xã Đăk Ô	652	652	553	553	-15,18	-15,18
Cộng	985	985	841	841	-14,62	-14,62

- Nhìn chung số bệnh nhân sốt rét và ký sinh trùng sốt rét đều giảm so cùng kỳ năm trước với các tỷ lệ giảm 14,62%, trong đó: xã Bù Gia Mập giảm 28,77%; xã Đăk Ô 15,18%. Tuy nhiên xã Đăk Nhau có số BNSR và KST đều tăng 13,22% so với cùng kỳ.

- Viện Sốt rét - KST - CT TP. Hồ Chí Minh đã chỉ đạo, kiểm tra thường xuyên các hoạt động PCSR tại 03 xã:

+ Chỉ đạo Trung tâm PCSR tỉnh, Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế xã phối hợp chính quyền kiểm tra chặt chẽ việc cấp thuốc tự điều trị cho các đối tượng đi rừng ngủ rẫy.

+ Chỉ đạo triển khai phòng chống véc tơ tập trung ưu tiên trọng điểm thực hiện vừa phun, vừa tắm có chọn lọc cho 03 xã. Phun, tắm bổ sung hoặc phun, tắm lại các cụm dân cư chưa phun, tắm hoặc bị bỏ sót.

+ Điều tra, giám sát véc tơ, chỉ định kịp thời các biện pháp can thiệp, đặc biệt vào những tháng cuối năm, Tết Nguyên đán.

+ Tổ chức điều tra, xét nghiệm phát hiện KST sốt rét, điều trị các đối tượng mang KST sốt rét, đặc biệt tập trung các đối tượng khai thác gỗ, lâm sản trở về địa phương, các đối tượng làm nương rẫy.

+ Báo cáo kịp thời, báo cáo nhanh diễn biến tình hình sốt rét giữa các tuyến để kịp thời xử lý.

Tại xã Vĩnh Trạch và Vĩnh Trạch Đông, TP. Bạc Liêu

Xã Vĩnh Trạch có 5 BNSR có KST *P.falciparum*, trong đó tại Ấp Giáp Nước có 4 ca và ấp Công Điền có 1 ca. Tại xã Vĩnh Trạch Đông có 3 BNSR có KST *P.falciparum* trong đó tại Ấp Giồng Giữa 2 ca và ấp Biển Đông A 1 ca. Đây là ổ bệnh sốt rét cũ và vẫn xảy ra rải rác. TT YTDP Bạc Liêu đã có các biện pháp xử lý kịp thời.

Tại xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

Có 9 ca BNSR có KST, trong đó 07 ca *P.vivax*, 1 ca *P.falciparum* và 01 ca nhiễm phối hợp. Viện SR - KST - CT TP.HCM kết hợp với TT YTDP tỉnh Bạc Liêu

đã tiến hành giám sát dịch tễ, ký sinh trùng và côn trùng tại 03 ấp có ca bệnh là ấp Vĩnh Trạch, ấp Ngọc Đước, ấp Vườn Cò. Tại khu vực này người dân đi làm thuê tại Bình Phước. Qua điều tra côn trùng tại ấp Vườn Cò phát hiện muỗi *An. epiroticus* (61 con/10 nhà). Tuy nhiên trong khu vực không có trường hợp sốt rét ác tính, tử vong do sốt rét xảy ra. Hiện tại trạm Y tế xã, TTYT huyện vẫn tiến hành giám sát các ca bệnh đã phát hiện, điều trị, phát hiện các ca mới có thể có tại địa phương.

Viện tiếp tục duy trì chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị y tế địa phương thực hiện các biện pháp can thiệp cho đến khi tình hình ổn định.

- Các đơn vị đã tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Thế giới phòng chống sốt rét 25/4 với chủ đề “*Đầu tư cho tương lai, đẩy lùi bệnh sốt rét*”.

c. Các hoạt động giám sát, chỉ đạo

- Chỉ đạo tăng cường giám sát và thực hiện các biện pháp phòng chống sốt rét theo kế hoạch năm 2013 đạt 100% kế hoạch. Tập trung các hoạt động giám sát, kiểm tra các địa phương có sốt rét gia tăng trong năm 2011 và 2012.

- Tổ chức nhiều đợt giám sát dịch tễ sốt rét tại thực địa, giám sát công tác phòng chống véc tơ, điều tra côn trùng, điều tra ký sinh trùng và xử lý dứt điểm mầm bệnh tại những trọng điểm sốt rét của khu vực.

- Năm 2013, Viện Sốt rét - KST - CT TP. Hồ Chí Minh tiếp tục chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch ngăn chặn kháng artemisinin tại tỉnh Bình Phước. Tuy nhiên, ở địa phương, hoạt động giám sát việc thực hiện kế hoạch ngăn chặn sốt rét kháng artemisinin của các huyện chưa tập trung, hoạt động theo dõi bệnh nhân sau điều trị khó thực hiện, do đó hiệu quả còn thấp.

- Tổ chức thành công Hội thảo về di biến động dân và PCSR cho dân di biến động tại tỉnh Bình Phước. Hội thảo nhằm chia sẻ thông tin về tình hình di biến động dân, về mắc sốt rét và phòng chống sốt rét cho dân di biến động; Xây dựng và đề xuất các biện pháp phòng chống sốt rét cho dân di biến động. Hội thảo đã thống nhất các nội dung hoạt động về PCSR cho dân di biến động, bao gồm: công tác quản lý dân di biến động đến, phòng chống véc tơ cho dân di biến động nơi đến, phát hiện và điều trị sốt rét, truyền thông cho dân di biến động.

- Trong những năm qua, Viện tiến hành theo dõi sự nhạy kháng của *An. epiroticus* đối với hóa chất sử dụng trong chương trình phòng chống sốt rét quốc gia. Kết quả: Muỗi *An. epiroticus* đã tăng sức chịu đựng và có khả năng kháng với hóa chất Alphacypermethrin 30mg/m², Lambdacyhalothrin 0,05%, Permethrin 0,75%, Deltamethrin 0,05%, Etofenprox 0,05%, Propoxur ở các tỉnh ven biển Tây Nam Bộ.

- Trong nhiều năm qua, các biện pháp phòng chống véc tơ bằng phun tồn lưu trên tường vách và tấm màn là công tác chủ yếu để phòng chống véc tơ sốt rét. Sự phát triển tính kháng của véc tơ sốt rét với các hoá chất là do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó việc sử dụng lặp lại một hoá chất lâu dài, tuy việc này vẫn loại bỏ các cá thể nhạy nhưng tỷ lệ các cá thể kháng sẽ tăng và cuối cùng số cá thể kháng sẽ trội lên trong quần thể. Đây là nguyên nhân gây trở ngại cho sự thành công của hoạt động

phòng chống sốt rét hiện nay. Năm 2013, Viện vẫn tiếp tục theo dõi, đánh giá sự nhạy kháng của *An.epiroticus* đối với hóa chất.

2. Ý kiến chỉ đạo

- Các Trung tâm YTDP/PCSR khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng có số bệnh nhân sốt rét gia tăng cần tăng cường giám sát dịch tễ sốt rét, nhất là các điểm nóng và có biện pháp chặn đứng sự gia tăng này.

- Các địa phương SRLH thấp, không còn sốt rét lưu hành trong khu vực cần theo dõi chỉ đạo và giải quyết triệt để các ca bệnh sốt rét tại địa phương, chú trọng các đối tượng giao lưu vào vùng sốt rét.

- Tăng cường hơn nữa hoạt động PCSR của các trạm y tế xã để phát hiện và điều trị bệnh nhân sốt rét theo đúng phác đồ điều trị của Bộ Y tế ban hành (Quyết định số 3232/QĐ-BYT ngày 30/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

- Sở Y tế, TT PCSR/TT YTDP các tỉnh/TP khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng tăng cường kiểm tra, giám sát việc ngừng kinh doanh, sử dụng và thu hồi các thuốc uống dạng đơn chất chứa hoạt chất Artemisinin hoặc các dẫn xuất của Artemisinin (thuốc Artesunat dạng viên) của các nhà thuốc, cơ sở y tế tư nhân.

- Các Trung tâm YTDP/PCSR triển khai kế hoạch PCSR đảm bảo đúng chất lượng và tiến độ.

- Chấn chỉnh hoạt động của các điểm KHV nhằm phát huy hơn nữa vai trò của điểm KHV sẵn có phục vụ cho công tác điều trị, kết hợp sử dụng test chẩn đoán nhanh do địa phương tự trang bị. Lồng ghép sử dụng KHV các chương trình sức khỏe tại các trạm y tế xã.

Nơi nhận:

- Cục YTDP (để b/c);
- Ban Quản lý DAQG PCSR;
- TTYTDP (TTPCSR) NB-LĐ;
- Ban Biên tập website Viện;
- Lưu VT, các khoa, phòng, TT.

VIỆN TRƯỞNG

Lê Thành Đồng